TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/DS-ST
Ngày 12-01-2021
"V/v tranh chấp hợp đồng dân sự"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luân;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Hoàng Thị Hòa;

Ông: Trịnh Khắc Long.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Thìn - Thư ký Toà án nhân dân huyệnNgọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyệnNgọc Hồi, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Hiêng Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2020/TLST- DS ngày 27 tháng 5 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng dân sự". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST- DS ngày 08 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 95/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn*:**

+ Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam; địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội;

+ Người được ủy quyền thường xuyên; ông Phan Thanh Hiền; chức vụ: Giám đốc Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum; Địa chỉ trụ sở: 01A, Trần Phú, phường Quyết Thắng, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum; văn bản ủy quyền thường xuyên: Quyết định số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam;

+ Người được ủy quyền lại; ông Nguyễn Kỳ Phong; chức vụ: Phó giám đốc phụ trách PGD Ngọc Hồi; địa chỉ trụ sở: Số 915, Hùng Vương, tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Giấy ủy quyền số 693/UQ-BIDV.KT, ngày 14/5/2020 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát

triển Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum; có mặt tại phiên tòa.

- ***Đồng Bị đơn*:** Ông Thao Đàn và bà Y Bôn; nơi cư trú và là nơi làm việc cùng địa chỉ: Thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Ông Thao Đàn và bà Y Bôn Đàn (Cha, mẹ ruột) còn là người đại diện theo pháp luật của Thao Hiếu và Y Hằng; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Nàng Hom (Mẹ ruột của Thao Đàn), anh Thao Truyền; anh Thao Trung (Con đẻ của Thao Đàn và bà Y Bôn); nơi cư trú và là nơi làm việc cùng địa chỉ: Thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn thông qua người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 04-01-2018, Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Kon Tum - Phòng giao dịch huyện Ngọc Hồi; ký Hợp đồng tín dụng (HĐTD) số 01/2018/10637842/HĐTD cho ông Thao Đàn và bà Y Bôn *(Bà Y Bôn đã ký vào Hợp đồng Thế chấp tài sản số 01/2018/10637842/HĐBĐ ngày 04/01/2018)* vay số tiền 120.000.000 đồng. Mục đích sử dụng tiền vay để chăn nuôi Heo; thời hạn vay 11 tháng kể từ ngày nhận tiền vay là ngày 04-01-2018. Lãi suất vay đến ngày 31/3/2018 là 9,2%/năm, lãi suất vay được điều vào các ngày 01/4/2018; 01/10/2018; lãi suất nợ quá hạn 150%, lãi suất cho vay ngay trước thời điểm chuyển nợ quá hạn. Hình thức thanh toán: Định kỳ vào ngày 05/02; 05/5; 05/8; 05/11. Đến ngày 05/11/2018 trả hết nợ gốc và tiền lãi suất. Để đảm bảo nghĩa vụ trả tiền vốn vay và các chi phí phát sinh theo hợp đồng, hộ ông Thao Đàn, bà Y Bôn đã thế chấp tài sản cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản là toàn bộ giá trị quyền sử dụng 412 m^2 đất; trong đó 400m^2 đất ở,12 m^2 HNK, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vị trí đất tại Thửa đất số 25; Tờ bản đồ số: Địa chính TĐC (01), tại thôn Iệc xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Giấy chứng nhận QSDĐ số sê ri BC 905138; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN 00166 do UBND huyện Ngọc Hồi cấp ngày 14-4-2011; người sử dụng đất: Hộ ông Thao Đàn. Giá trị tài sản thế chấp là 171.000.000 đồng theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10637842/HĐBĐ ngày 04/01/2018.

Ông Thao Đàn còn ký Hợp đồng tín dụng (HĐTD) số 02/2018/10637842/HĐTD, ngày 27/8/2018; ông Thao Đàn đã ký vào Hợp đồng Thế chấp tài sản số 01/2018/10637842/HĐBĐ ngày 27/8/2018 vay số tiền 50.000.000 đồng. Mục đích sử dụng tiền vay để chăn nuôi Heo; thời hạn vay 11 tháng kể từ ngày nhận tiền vay là ngày 27-8-2018, ngày đáo hạn 26/7/2019. Lãi suất vay đến ngày 30/11/2018 là 8,5%/năm, lãi suất vay được

điều chỉnh vào các ngày 01/10/2018; 01/01/2019; lãi suất nợ quá hạn 150%, lãi suất cho vay ngay trước thời điểm chuyển nợ quá hạn. Hình thức thanh toán: Định kỳ vào ngày 05/02/2019; 05/5; 05/8; 05/11/2019. Đến ngày 05/11/2019 trả hết nợ gốc và tiền lãi suất. Để đảm bảo nghĩa vụ trả tiền vốn vay và các chi phí phát sinh theo hợp đồng, ông Thao Đàn đã thế chấp tài sản cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản là toàn bộ giá trị quyền sử dụng 411 m^2 đất; trong đó 400m^2 đất ở, 11 m^2 HNK, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vị trí đất tại Thửa đất số 77; Tờ bản đồ số: Địa chính TĐC (01), tại thôn Iệc xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Giấy chứng nhận QSDĐ số sê ri BC 905107; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN 00196 do UBND huyện Ngọc Hồi cấp ngày 14-4-2011; người sử dụng đất: Ông Thao Đàn; đất có nguồn gốc được bà Nàng Hom, mẹ đẻ của ông Thao Đàn Tặng cho. Giá trị tài sản thế chấp là 88.000.000 đồng theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10637842/HĐBĐ ngày 27/8/2018.

Thực hiện 02 hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho hộ ông Thao Đàn và ông Thao Đàn vay tổng số tiền 170.000.000 đồng nợ gốc. Trong quá trình thực hiện hợp đồng hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ; Ngân hàng đã đôn đốc đòi nợ nhiều lần nhưng hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn không trả nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn phải trả cho Ngân hàng số tiền cụ thể: Tính đến ngày 11/01/2021, tổng số tiền phải trả cho ngân hàng là 225.508.493 đồng (HĐ1; 160.660.274 đồng + HĐ2; 64.848.219 đồng); trong đó tiền nợ gốc là 170.000.000 đồng; nợ tiền lãi suất 55.508.493 đồng; gồm (Lãi trong hạn HĐ1, là 27.732.822 đồng, lãi quá hạn HĐ1, là 12.927.452 đồng + Lãi trong hạn HĐ2, là 11.103.561 đồng, lãi quá hạn HĐ2, là 3.744.658 đồng).

Bị đơn; ông Thao Đàn và bà Y Bôn đã có bản tự khai ngày 18/8/2020 công nhận có nợ hai khoản vay như đại diện hợp pháp của Ngân hàng trình bày, khi vay tiền đã hỏi ý kiến của các con; có hứa sẽ nộp sổ hộ khẩu của hộ bà Nàng Hom cho tòa án vào ngày 20/8/2020; có ký vào Biên bản xem xét tại chỗ ngày 27/8/2020; sau đó ông Thao Đàn và bà Y Bôn không tham gia các hoạt động tố tụng theo triệu tập của tòa án; theo khoản 5 Điều 177 của Bộ luật tố tụng dân sự tòa án đã lập biên bản giao giấy triệu tập cho người thân thích đủ năng lực hành vi dân sự cùng nơi cư trú; yêu cầu bà Nàng Hom, anh Thao Truyền, anh Thao Trung đến tòa án để giải quyết việc liên quan trong vụ án nhưng bà Nàng Hom, anh Thao Truyền, anh Thao Trung không thực hiện; tức là bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cố tình không thực hiện nghiêm quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố

tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, được sửa đổi bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2017; Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 4 Nghị định 163/2006/NĐ-Cp ngày 29-12-2006, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số: 11/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; tính đến ngày 12/01/2021 buộc hộ ông Thao Đàn và bà Y Bôn phải trả số tiền nợ cho Ngân hàng cả gốc và lãi là 225.508.493 đồng. Ông Thao Đàn, bà Y Bôn không trả nợ, đề nghị tuyên bố phát mại tài sản thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng; nếu tài sản thế chấp phát mại không đủ trả nợ thì tiếp tục phải trả nợ bằng tài sản khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và trên cơ sở ý kiến đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; quan hệ pháp luật phải giải quyết của vụ án, là: Tranh chấp hợp đồng dân sự, tức là (Tranh chấp hợp đồng tín dụng); đối tượng của quan hệ có tranh chấp giữa các đương sự là tiền của ngân hàng (Tài sản công). Ngân hàng khởi kiện hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn về tranh chấp hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi. Trong quá trình tố tụng nguyên đơn, đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật; tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng quy định của pháp luật dân sự. Theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự; vận dụng Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC, ngày 01/8/2012; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi thuộc trường hợp phải tiến hành tố tụng tại phiên tòa.

Hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn đã có bản tự khai ngày 18/8/2020 công nhận có nợ hai khoản vay như đại diện hợp pháp của Ngân hàng trình bày, có hứa sẽ nộp sổ hộ khẩu của hộ bà Nàng Hom cho tòa án vào ngày

20/8/2020, khi vay tiền có hỏi ý kiến của các con; có ký vào Biên bản xem xét tại chỗ ngày 27/8/2020; sau đó ông Thao Đàn và bà Y Bôn không tham gia các hoạt động tố tụng theo triệu tập của tòa án; theo khoản 5 Điều 177 của Bộ luật tố tụng dân sự tòa án đã lập biên bản giao giấy triệu tập cho người thân thích đủ năng lực hành vi dân sự cùng nơi cư trú; yêu cầu bà Nàng Hom, anh Thao Truyền, anh Thao Trung đến tòa án để giải quyết việc liên quan trong vụ án nhưng bà Nàng Hom, anh Thao Truyền, anh Thao Trung không thực hiện; tức là bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cố tình không thực hiện nghiêm quy định của pháp luật .

Ông Thao Đàn, bà Y Bôn, bà Nàng Hom, anh Thao Truyền, anh Thao Trung vắng mặt 2 lần tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Áp dụng Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017; Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử cần phải quyết định xét xử vắng mặt ông Thao Đàn, bà Y Bôn, bà Nàng Hom, anh Thao Truyền, anh Thao Trung.

[2]. Về nội dung vụ án: Tính đến ngày 11/01/2021, tổng số tiền hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn phải trả cho ngân hàng là 225.508.493 đồng (HĐ1; 160.660.274 đồng + HĐ2; 64.848.219 đồng); trong đó tiền nợ gốc là 170.000.000 đồng; nợ tiền lãi suất 55.508.493 đồng; gồm (Lãi trong hạn HĐ1, là 27.732.822 đồng, lãi quá hạn HĐ1, là 12.927.452 đồng + Lãi trong hạn HĐ2, là 11.103.561 đồng, lãi quá hạn HĐ2, là 3.744.658 đồng); trường hợp hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn không trả hết nợ cần phát mại tài sản đã thế chấp để trả nợ cho Ngân Hàng là phù hợp với Điều 466 của Bộ luật dân sự và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng. Về lãi suất, kể từ ngày 12/01/2021 hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn vẫn phải tiếp tục trả tiền nợ cho ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 01/2018/10637842/HĐTD, ngày 04-01-2018 và Hợp đồng tín dụng số 02/2018/10637842/HĐTD, ngày 27/8/2018.

Về chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự buộc hộ ông Thao Đàn, bà Y Bôn phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum- Phòng giao dịch huyện Ngọc Hồi 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chi phí xem xét tại chỗ.

[3]. Về án phí: Ngân hàng không phải chịu án phí. Hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn, bà Y Bôn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự. Căn cứ Điều

147, khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158, các Điều 227, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự**.** Áp dụng khoản 16 Điều 4 và Điều 81, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2017; khoản 1 Điều 4, Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006; được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số: 11/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Cấp nhận toàn bộ nội dung đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum- Phòng giao dịch huyện Ngọc Hồi;

Buộc hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn và bà Y Bôn phải trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 225.508.493 đồng (Hai trăm hai lăm triệu năm trăm không tám nghìn bốn trăm chín ba đồng); kể từ ngày 12-01-2021, hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn và bà Y Bôn phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền nợ gốc cho đến khi trả xong nợ gốc cho Ngân hàng theo mức lãi suất quy định trong các Hợp đồng tín dụng số 01/2018/10637842/HĐTD, ngày 04-01-2018 và Hợp đồng tín dụng số 02/2018/10637842/HĐTD, ngày 27/8/2018; Nếu hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn và bà Y Bôn không trả được cho Ngân hàng các khoản tiền nợ nêu trên, thì sẽ phát mại toàn bộ các tài sản thế chấp sau đây để thu hồi toàn bộ nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum- Phòng giao dịch huyện Ngọc Hồi; gồm các tài sản:

Quyền sử dụng 412 m^2 đất; trong đó 400m^2 đất ở, 12 m^2 đất HNK, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vị trí đất tại Thửa đất số 25; Tờ bản đồ số: Địa chính TĐC (01), tại thôn Iệc xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Giấy chứng nhận QSDĐ số sê ri BC 905138; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN 00166 do UBND huyện Ngọc Hồi cấp ngày 14-4-2011; người sử dụng đất: Hộ ông Thao Đàn.

Quyền sử dụng 411 m^2 đất; trong đó 400m^2 đất ở, 11 m^2 đất HNK, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; vị trí đất tại Thửa đất số 77; Tờ bản đồ số: Địa chính TĐC (01), tại thôn Iệc xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Giấy chứng nhận QSDĐ số sê ri BC 905107; vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN 00196 do UBND huyện Ngọc Hồi cấp ngày 14-4-2011; người sử dụng đất: Ông Thao Đàn; đất có nguồn gốc được bà Nàng Hom, mẹ đẻ của ông Thao Đàn Tặng cho.

Nếu các tài sản thế chấp phát mại không đủ trả nợ thì hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn, bà Y Bôn tiếp tục phải trả nợ bằng tài sản khác.

Về tiền án phí, chi phí tố tụng:

Buộc hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn, bà Y Bôn phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum- Phòng giao dịch huyện Ngọc Hồi 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chi phí xem xét tại chỗ.

Buộc hộ ông Thao Đàn, ông Thao Đàn, bà Y Bôn phải nộp 11.275.425 đồng (Mười một triệu hai trăm bảy lăm nghìn bốn trăm hai lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà Nước; Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum- Phòng giao dịch huyện Ngọc Hồi được trả lại 5.181.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002398 ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi; nhận lại tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nguyên đơn; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 12/01/2021); bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo nói trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền lãi còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Nguyên đơn, đại diện của nguyên đơn;
- Bị đơn; NCQLNVLQ (Niêm yết);
- CC THA DS huyện Ngọc Hồi
khi án có hiệu lực;
- Lưu Hồ sơ-Vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Luân